

Một số vấn đề về nghiên cứu người già từ giác độ xã hội học

TRỊNH DUY LUÂN

Tuổi già không chỉ là hiện tượng sinh lý tự nhiên mà còn là một hiện tượng xã hội sâu sắc. Tính chất xã hội của thời kỳ này trong cuộc đời mỗi con người được đặc trưng bởi những đặc điểm sau:

- Sự rời bỏ hoạt động nghề nghiệp tích cực (hay là thay đổi tính chất của hoạt động đó).
- Sự thay đổi địa vị trong xã hội.
- Sự thay đổi lối sống nói chung và các định hướng giá trị nói riêng.
- Sự thay đổi những chức năng, vai trò của cá nhân trong gia đình.

Từ giác độ xã hội học, việc nghiên cứu lớp người có tuổi này đòi hỏi phải chú ý tới 2 luận điểm có tính chất phương pháp luận sau:

1) *Người già là một nhóm xã hội, một bộ phận cấu thành của cơ cấu xã hội của xã hội (ở đây là cơ cấu nhân khẩu - xã hội) với những đặc thù riêng có của họ.*

2) *Người già đồng thời là chủ thể của hoạt động sống của một lối sống đặc thù, gắn liền với những điều kiện kinh tế - xã hội - lịch sử xác định.*

Dựa vào những luận điểm phương pháp luận này, các nghiên cứu xã hội học sẽ giúp chúng ta giải thích vị trí và vai trò của nhóm xã hội những người già, những hành vi và định hướng giá trị của họ, những vấn đề mà họ thường gặp phải trong cuộc sống hàng ngày. Điều này là hết sức quan trọng và cần thiết cho việc xây dựng các chính sách xã hội đối với lớp người có tuổi ở cấp độ toàn xã hội cũng như ở mỗi địa phương.

1. Vị trí và vai trò của nhóm người già trong cơ cấu xã hội của xã hội:

Quan điểm xã hội học đòi hỏi phải có một cái nhìn mới mang tính khoa học đối với lớp người có tuổi trong tổng thể xã hội. Cái nhìn mới này nhằm đặt đối tượng nghiên cứu của chúng ta đúng ở vị trí của nó. Bởi vì từ trước tới nay, chúng ta đã có sẵn những khuôn mẫu, những vết mòn trong nghiên cứu. Chẳng hạn, nói đến cơ cấu xã hội thì trước hết phải nói đến các giai cấp xã hội, phải nói tới lực lượng sản xuất trực tiếp, những giai tầng trụ cột của xã hội (nông nhân, công dân). Nói đến cơ cấu nhân khẩu - xã hội thì trước hết phải nói đến thanh niên, phụ nữ, những người trong độ tuổi lao động - những nhóm người của hiện tại và tương lai. Nhóm người già người có tuổi ít được chú ý hơn, nhất là trong các nghiên cứu xã hội học. Ở các xã hội có nền kinh tế phát triển, xã hội nông nghiệp với lối sống đô thị hiện đại, đôi khi thế hệ già bị xã hội lãng quên. Nhịp sống nông nghiệp hiện đại khiến con người phải vật lộn với hiện tại và lo lắng nhiều cho tương lai. Những người già dường như đã ở đâu đó gần với quá khứ và có lẽ vì thế ít được lưu tâm.

Những người già ở các xã hội truyền thống phương Đông lại ở trong một tình hình khác. Bằng quá khứ lao động cho xã hội và cho gia đình, bằng sự gắn bó với gia đình và thân tộc; bằng những chuẩn mực của đạo lý truyền thống họ vẫn là một nhóm xã hội được quan tâm trong đời sống thường ngày. Tuy nhiên, từ phía các bộ môn khoa học xã hội trong đó có xã hội

học, vấn đề người già vẫn cần được nghiên cứu và làm sáng tỏ hơn nữa. Đây không phải là biểu hiện của chủ nghĩa tình cảm, mà là sự quan tâm mang tính khoa học, xuất phát từ đặc thù truyền thống của xã hội phương Đông nói chung và của xã hội Việt Nam nói riêng.

Người có tuổi hay người già lập thành một nhóm theo độ tuổi, tức là một đơn vị trong cơ cấu nhân khẩu - xã hội của xã hội mà theo cách hiểu theo nghĩa rộng là một bộ phận hợp thành cơ cấu xã hội của xã hội. Song vấn đề là ở chỗ những người già, người về hưu không đơn thuần chỉ là một nhóm người theo độ tuổi mà còn là một nhóm nhân khẩu xã hội, hay còn có thể gọi là một tầng lớp xã hội đặc thù với các dấu hiệu đặc trưng sau:

- Độ tuổi (ranh giới độ tuổi cụ thể có thể khác nhau ở mỗi quốc gia, mỗi địa phương, cũng như quy định về tuổi về hưu đối với các giới, các ngành khác nhau, song thường thì đó là lớp người có tuổi từ 55 - 60 trở lên).

- Sự bảo hiểm xã hội (do Nhà nước hay gia đình đảm nhận).

- Mối liên hệ với các thành phần xã hội, các tổ chức, các đơn vị kinh tế xã hội của xã hội mà trước đó họ vốn là thành viên.

- Vị trí, vai trò, chức năng trong gia đình.

- Những định hướng giá trị riêng có của nhóm

Tất cả những dấu hiệu này là những điều kiện tiền đề, là cái nền để hình thành một lối sống riêng có của nhóm xã hội những người có tuổi.

Cũng như các nhóm xã hội khác, nhóm người già có mối liên hệ mật thiết với các bộ phận cấu thành khác trong cơ cấu nhân khẩu - xã hội, cơ cấu giai cấp - xã hội, các giai tầng xã hội hiện có trong xã hội. Cũng chính vì thế mà bản thân nhóm xã hội những người già cũng hết sức không đồng nhất. Tiếp cận nghiên cứu những vấn đề của người già lại cần có sự phân biệt theo hàng loạt dấu hiệu nhân khẩu, xã hội, nghề nghiệp...

Đặc biệt ở Việt Nam khái niệm người già, người có tuổi, người về hưu và cả những người nghỉ "mất sức" ở độ tuổi 35 - 45, cần phải được tính đến và phân loại rõ ràng để đảm bảo tính chính xác và tính đại diện của các cuộc nghiên cứu.

Việc xem xét những người già trong quá trình xã hội hóa cá nhân lại phát hiện ra một điều còn ít được đề cập đến. Quá trình xã hội hóa cá nhân là quá trình kéo dài suốt cuộc đời mỗi con người mà nội dung chủ yếu của nó là mỗi cá nhân phải bằng cách nào đó nắm được, làm chủ được các chuẩn mực, các giá trị xã hội, các phương thức ứng xử và hành vi tương xứng với từng giai đoạn của cuộc đời và của nhóm xã hội mà họ đang là đại biểu. Trong ý nghĩa đó, người ta chia ra ba thời kỳ xã hội hóa: thời kỳ trước khi bước vào cuộc đời lao động, thời kỳ của hoạt động lao động và thời kỳ sau khi kết thúc hoạt động lao động xã hội. Những người già là nhóm người đang ở trong giai đoạn thứ ba của quá trình xã hội hóa cá nhân. Ở giai đoạn này, những người có tuổi lại một lần nữa phải lựa chọn từ trong số những định hướng giá trị thống trị trong xã hội, rút ra những cái đáp ứng đòi hỏi của nhóm xã hội hiện tại - nhóm người già người về hưu. Đó cũng là một quá trình chuyển đổi và thích ứng đầy khó khăn đối với mỗi con người.

Từ một phương diện khác của lý luận xã hội học về cơ cấu xã hội, người ta lại xem việc những người có tuổi rời bỏ lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp để chuyển vào nhóm người già như là một quá trình *dịch chuyển xã hội* từ một nhóm xã hội này sang nhóm xã hội khác trong cơ cấu xã hội của xã hội. Đó là quá trình vận động tất yếu nhằm đảm bảo tính năng động, đổi mới và tiến bộ xã hội. Vấn đề là ở chỗ, đối với những người già cần phải có sự chuẩn bị cần thiết để có được sự thích ứng tự nhiên, từng bước, tránh những hụt hẫng về phương diện tinh thần, tâm lý xã hội. Nhà khoa học Liên Xô (cũ) I. S. Con đã cho rằng "sự chuẩn bị về hưu là một yếu tố cũng cần thiết cho việc xã hội hóa tuổi già giống như sự định hướng nghề nghiệp trong thời thanh niên". Vậy mà trên thực tế và cả trong các nghiên cứu xã hội học, điều này hầu như chưa được chú ý. Nếu như ở "lối vào" của cuộc đời lao động, mỗi cá nhân đều được xã

hội chú ý (bằng các hoạt động giáo dục, hướng nghiệp, chuẩn bị kỹ lưỡng) thì ở "lối ra" của nó những người ra đi thường lạng lẽ hơn, và vì lẽ gì đó, sự chuẩn bị cho họ cũng chưa thể gọi là đầy đủ. Đương nhiên ở đây không nói đến những trường hợp cụ thể của các đơn vị sản xuất kinh tế cụ thể¹.

Như vậy là việc xem xét nhóm người có tuổi trong tổng thể cơ cấu xã hội sẽ giúp chúng ta có một cái nhìn khoa học và nhân bản hơn đối với nhóm xã hội này, để có được sự quan tâm rằng mức, tạo ra những điều kiện để người già có thể sống cuộc sống xứng đáng với những gì mà họ đã đóng góp cho xã hội, phù hợp với những khả năng mà xã hội có thể có được.

2. Những vấn đề về lối sống của người già hiện nay

Các phương diện khác nhau trong lối sống của người già có lẽ là mảnh đất rất hợp cho sự cày xới và tìm tòi của các bộ môn xã hội học chuyên biệt nếu như xã hội học muốn đóng góp vào việc nghiên cứu nhóm xã hội này.

Cách tiếp cận lối sống là một điển hình của cách tiếp cận tổng hợp của xã hội học. Nên xem xét các chủ thể hoạt động sống trong tương quan chặt chẽ với những điều kiện sống đặc thù và qua đó, làm bộc lộ những định hướng giá trị, những chức năng vai trò, nhu cầu và tâm thế của các chủ thể hoạt động.

Theo cách tiếp cận này, có thể nêu ra hai hướng chính để nghiên cứu nhóm xã hội người già.

- a) Các nghiên cứu trên những *linh vực hoạt động sống* chủ yếu của người già.
- b) Các nghiên cứu về *người già* và những mối quan hệ trong *gia đình họ*.

Ở hướng nghiên cứu thứ nhất, các nghiên cứu thường tập trung vào hoạt động lao động, tích tích cực xã hội, sự nghỉ ngơi và giữ gìn sức khỏe của người già.

Thực tiễn cho thấy là, nhiều người có tuổi, người về hưu vẫn tiếp tục làm việc dưới hình thức khác nhau: tiếp tục công việc cũ, tìm mọi việc mới phù hợp với điều kiện của mình, làm các công việc nội trợ gia đình... Không mấy ai chịu bó tay "nghỉ ngơi hoàn toàn". Ở những nước khan hiếm người lao động, lực lượng người về hưu, người già còn được xem như một nguồn lao động bổ sung quan trọng (đương nhiên họ phải có các chính sách sử dụng hợp lý).

Đối với các nghiên cứu xã hội học, điều quan trọng là làm sáng tỏ được *các động cơ* thúc người già tiếp tục làm việc, cũng như các nhân tố khác nhau có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ khi họ tiếp tục làm việc. Có những động cơ kinh tế, do hoàn cảnh bức bách, có những động cơ mang tính chất tâm lý - xã hội (không muốn mất đi uy tín và địa vị xã hội), có những động cơ mang tính nghề nghiệp thuần túy (say mê với nghề nghiệp, những người sống "bằng công việc") v.v... và v.v... Các động cơ này không hẳn lệ thuộc vào ý muốn chủ quan của mỗi người mà bị quy định bởi nhiều nhân tố kinh tế - xã hội. Quan trọng nhất là nó phụ thuộc vào tâm thế xã hội và các định hướng giá trị của các nhóm xã hội mà người già đã là đại biểu. Ngoài ra còn có các nhân tố nhân khẩu - xã hội như giới tính, học vấn, sức khỏe, thâm niên công tác, thời gian nghỉ hưu, tiền trợ cấp (hưu trí) v.v...

Khảo sát và tìm hiểu các dạng công việc làm, những động cơ tham gia vào hoạt động lao động, cũng như tâm trạng suy nghĩ của những người già đang làm việc là điều bổ ích cho sự nhận diện nhóm xã hội này.

Lao động, việc làm của người già, người về hưu ở nước ta có lẽ cũng là một vấn đề xã hội khá tiêu biểu. Xem xét nó trong bối cảnh và những điều kiện sống cụ thể trên cơ sở các nghiên cứu xã hội học, với sự so sánh tham khảo với tình hình của các nước trên thế giới là một việc làm cần thiết trong hệ thống nghiên cứu những vấn đề xã hội của người già. Bên cạnh vấn đề lao động, việc làm, vấn đề *tích tích cực xã hội* của người già cũng là một khía cạnh được xã hội học quan tâm tìm hiểu. Số liệu thống kê và kết quả của một số

¹. Con I. S. *Các nhóm tuổi trong các khoa học về con người và xã hội*. Tạp chí *Nghiên cứu xã hội học*. No 3. 1978, trang 83 (tiếng Nga).

nghiên cứu chọn mẫu cho thấy thường có một tỷ lệ khá cao (50% - 70%) người về hưu ở các thành phố lớn đang trực tiếp đảm nhận những công việc của bộ máy chính quyền, Đảng, tổ chức quần chúng ở phường, nhóm.

Ở đây, cần phải tìm hiểu một cách chi tiết hơn bản chất của tính tích cực xã hội của người già. Vốn sống phong phú, kinh nghiệm công tác hàng chục năm ở các cơ quan xí nghiệp, nhiệt tình lao động và ý thức trách nhiệm trước xã hội, với công việc chung nỗi lo sợ sự cô đơn, mặc cảm bị bỏ quên, về sự vô dụng của tuổi già, sự bị hụt hẫng do thay đổi quá nhanh nếp sống (nhất là ở những người có quan hệ giao tiếp công tác rộng rãi trước khi về hưu...). Những nhân tố nào là động lực của tính tích cực xã hội của người già? Phải có chính sách gì để động viên họ duy trì tính tích cực đó để họ có thể bận rộn một chút song lại được thanh thoi trong tâm tưởng, với cuộc sống đầy đủ giá trị.

Một lĩnh vực khác không thể bỏ qua trong việc nghiên cứu lối sống của người già - đó là *sự nghỉ ngơi* rèn luyện sức khỏe về thể lực và tinh thần, bảo toàn sức khỏe lúc tuổi già. Ở đây, khái niệm "nghỉ ngơi" của người già cần được hiểu gắn liền với họ trong đó, cái sinh lý là cái tâm lý cần được phối hợp để có được hiệu quả tổng hợp. Trên phương diện xã hội, xem xét hai hoạt động lao động và nghỉ ngơi của người già một lần nữa cho chúng ta thấy hậu quả của chính sách quản lý kinh tế và chính sách xã hội thời bao cấp. Ở đó cái xã hội không phục tùng cái kinh tế, mà phục tùng ý chí và mô hình ảo tưởng. Kết quả là cái kinh tế không được kích thích để phát triển, còn cái xã hội thì được giải quyết một cách nửa vời. Điều này được thể hiện rõ ở cuối quãng đời lao động của người già: cái kinh tế đòi lại cái mà nó phải có - người về hưu với khoản "trợ cấp xã hội" ít ỏi lại phải làm kinh tế" để đảm bảo cuộc sống, bắt chấp danh từ "về hưu", "nghỉ hưu".

Sự nghỉ ngơi, bảo trì sức khỏe về thể lực và tinh thần của người già là lĩnh vực có liên quan nhiều tới y học, sinh lý học, lão học. Ở giác độ xã hội học tâm lý học, đáng chú ý là trạng thái tinh thần, tâm trạng xã hội mà trong một chừng mực nhất định chịu sự chi phối của các nhân tố môi trường xã hội, dư luận xã hội là lớp người giàu suy tư, nhạy cảm với cuộc sống, một tâm trạng vui vẻ, thanh thản do bầu không khí xã hội gia đình đem lại sẽ là liều thuốc bổ của người già. Trái lại, tâm trạng u uất, bi quan, sầu não, ảnh hưởng tai hại như thế nào tới những người có tuổi. Một liệu pháp khá quen thuộc để giải tỏa tâm trạng tiêu cực, lan truyền tính lạc quan xã hội - đó là sự giao tiếp với những người "cùng chí hướng", "bạn tri kỷ", "bạn già" ở đây đặt ra vấn đề về cách tổ chức riêng cho những người già - các tổ hưu, các câu lạc bộ, các hội bảo thọ v.v... mà xã hội có thể quan tâm, giúp đỡ tạo điều kiện cho nó ra đời và hoạt động. Ý kiến của những người già, nguyện vọng của họ về những tổ chức như vậy sẽ thật là bổ ích cho những người có trách nhiệm.

Nghiên cứu những nhu cầu về tinh thần, tình cảm của người già chắc chắn sẽ còn gợi ý cho chúng ta những giải pháp tổ chức tốt đời sống tinh thần cho những người có tuổi.

Hướng nghiên cứu thứ hai trong cách tiếp cận lối sống của việc nghiên cứu xã hội học của người già - người già và gia đình - là một hướng nghiên cứu lớn và rất nhiều triển vọng.

Gia đình là một nhóm xã hội, một thiết chế xã hội gắn bó với mỗi cá nhân trong suốt cuộc đời. Cùng với những biến đổi trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước, gia đình cũng đang chịu nhiều biến đổi. Và đương nhiên, mỗi thành viên của nó cũng vậy, không phải là bất biến. Chức năng, vai trò, vị trí, mối quan hệ giữa các thành viên gia đình đều ít nhiều biến đổi. Quan hệ giữa các thế hệ, giữa cặp vợ chồng chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố kinh tế - văn hóa - xã hội.

Trong bối cảnh đó, người có tuổi, người già trong gia đình ứng xử ra sao? Vị trí, vai trò của họ trong gia đình có gì thay đổi?

Vai trò trụ cột về kinh tế, chỗ dựa về tinh thần đạo đức của những người trong gia đình được duy trì ra sao?

Chức năng giáo dục con cái, quyết định các công việc quan trọng bảo đảm sự giao tiếp truyền thống giữa các thế hệ cũng như trách nhiệm xây dựng cuộc sống gia đình của những người có tuổi được thực hiện ở mức độ nào?

Liệu sự tác động của những trào lưu, lối sống văn hóa hiện đại với những "bước nhảy" lớn (nhất là ở các đô thị) có làm suy giảm uy tín, vị trí và vai trò của người già trong mắt các thế hệ con cháu hay không? Quá trình hạt nhân hóa gia đình, lối sống đô thị có ảnh hưởng như thế nào tới sự giao tiếp giữa các thế hệ cha mẹ và con cái, có làm biến đổi tính chất của mối quan hệ kiểm soát tương trợ giúp đỡ về vật chất, đạo đức và tinh thần giữa hai thế hệ hay không?

Sẽ còn có thể kể ra rất nhiều câu hỏi lý thú xung quanh đề tài "người già và gia đình". Song, chúng tôi xem những điều vừa trình bày chỉ là sự lật xới một số vấn đề từ góc độ xã hội học. Sự vận động của các vấn đề này, chiều hướng tác động của chúng ra sao đối với người già trong gia đình - đó là nhiệm vụ mà xã hội học phải nghiên cứu và trả lời trong tương lai.

Thiếu các kết quả nghiên cứu xã hội học cụ thể, xã hội học không thể nêu thêm được gì ngoài những vấn đề mang tính giả thuyết, mà những luận điểm phương pháp luận như vừa nêu trên.